

Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 88, 91, 101 và 102 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Kết luận phân tích AND số HK040725, ngày 19/7/2025 của Công ty Cổ phần C1.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 23/2025/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc xác định cha cho con.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn C, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn A, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Đặng Thị M, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Xóm C, xã P, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Huy G, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn T, xã M nay là phường A, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Xác định anh Phạm Văn C, sinh năm 1985, số Căn cước 036085014873 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội cấp ngày 24/6/2025, quê quán: xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định; nơi thường trú: Thôn A, xã Y, tỉnh Ninh Bình là cha đẻ của cháu có tên dự định đặt tên Phạm Đăng K, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2024 (giới

tính của con: nam) họ tên mẹ: Đặng Thị M, theo Giấy chứng sinh số 04364 ngày 18/11/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh K và Kết luận phân tích AND số HK040725, ngày 19/7/2025 của Công ty Cổ phần C1.

2.2.) Anh Phạm Văn C và chị Đặng Thị M có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để tiến hành làm các thủ tục liên quan đến hộ tịch, khai sinh cho cháu có tên dự định đặt tên Phạm Đăng K theo quy định pháp luật về hộ tịch.

2.3) Về án phí: Anh C được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Đặng Thị M tự nguyện chịu 75.000 đồng (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3-Thái Nguyên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 3-Thái Nguyên;
- Tòa án tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Mừng